

CHƯƠNG V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về Phương án/dự toán gói thầu:

1.1. Tên gói thầu: SCL 26-07: Thi công sửa chữa thay thế phụ tùng xe; Thuộc công trình: Sửa chữa lớn công xa năm 2026 (gồm các xe có biển kiểm soát: 51A-842.92, 51B-324.53, 51C-822.80, 51C-867.50, 51E-050.32, 51E 050.94).

1.2. Địa điểm, quy mô Phương án:

+ Địa điểm: Công ty Điện lực Hóc Môn – 68 Đỗ Văn Dậy, xã Hóc Môn, TP.HCM hoặc Xưởng/trụ sở Nhà Thầu

+ Quy mô dự án: Sửa chữa lớn công xa năm 2026 (gồm các xe có biển kiểm soát: 51A-842.92, 51B-324.53, 51C-822.80, 51C-867.50, 51E-050.32, 51E 050.94), theo Phương án 2806/PA-PCHM ngày 30/10/2025 và được phê duyệt tại Quyết định số 2963/QĐ-PCHM ngày 14/11/2025.

1.3. Thời gian thực hiện: 60 ngày, trong đó:

+ Thời gian sửa chữa xe: 50 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến ngày hoàn thành việc sửa chữa xe

+ Thời gian thực hiện nghiệm thu: 10 kể từ ngày hoàn thành việc sửa chữa xe đến ngày nghiệm thu hoàn thành dịch vụ.

1.4. Mô tả công việc (đính kèm Thuyết minh Phương án sửa chữa lớn số 2806/PA-PCHM ngày 30/10/2025)

1.5. Giá gói thầu:

- Giá gói thầu đang áp dụng thuế GTGT là 10%; vì vậy, Nhà thầu tạm thời áp dụng mức thuế GTGT 10% để chào thầu và là cơ sở thống nhất đánh giá, lựa chọn nhà thầu (cùng mặt bằng), hoàn thiện, ký kết hợp đồng. Trường hợp nhà thầu tuyên bố giá dự thầu không bao gồm thuế, phí, lệ phí thì HSDT của nhà thầu sẽ bị loại.

- Trong trường hợp, nghiệm thu quyết toán tại thời điểm có hướng dẫn quy định về việc điều chỉnh thuế GTGT, Chủ đầu tư và Nhà thầu áp dụng quy định về thuế hiện hành để hiệu chỉnh hợp đồng cho phù hợp làm cơ sở hai bên quyết toán A-B và Nhà thầu xuất hóa đơn.

2. Mục tiêu công việc:

Sau khi thực hiện sửa chữa lớn công xa năm 2026 (gồm các xe có biển kiểm soát: 51A-842.92, 51B-324.53, 51C-822.80, 51C-867.50, 51E-050.32, 51E 050.94):

- Phần máy: công suất hoạt động của xe tốt hơn, giảm tiêu hao nhiên liệu, đạt tiêu chuẩn kiểm định về khí thải.

- Phần gầm, thắng, đồng sơn: xe đạt được tải trọng tối đa cho phép. An toàn trong vận hành.

- Phần cầu sau khi sửa chữa sẽ kiểm định lại đảm bảo thực hiện tốt các công tác về cầu vật tư phục vụ công tác SXKD của đơn vị.

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

3.1. Quy trình, quy phạm áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu:

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023 của Quốc hội, đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 57/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

- Các quy định hiện hành về bảo hộ lao động, trật tự an toàn giao thông đô thị, bảo vệ môi trường và công tác an toàn khác.

- Các văn bản pháp lý khác liên quan đến việc thi công công trình.

3.2. Yêu cầu kỹ thuật chung đối với vật tư B cấp

3.2.1. Nhà thầu cung cấp các thông tin sau trong E-HSDT:

Bảng chào chủng loại, xuất xứ, quy cách kỹ thuật, ... cho các vật tư, thiết bị B cấp theo Bảng chào chủng loại, xuất xứ, quy cách kỹ thuật vật tư thiết bị do Nhà thầu cấp (B cấp) chi tiết như sau:

Stt	Tên vật tư	Đặc tính qui cách kỹ thuật	Nhà cung cấp	Nhà sản xuất	Nước sản xuất
A	TOYOTA COROLLA ALTIS biển số 51A-842.92				
I	PHẦN EMBRAYAGE				
1	Bố embrayage	Nhà thầu phát biểu			
2	Mâm ép	Nhà thầu phát biểu			
3	Heo con embrayage	Nhà thầu phát biểu			
4	Heo cái embrayage	Nhà thầu phát biểu			
5	Bạc đạn bi tê	Nhà thầu phát biểu			
6	Bạc đạn bánh đà	Nhà thầu phát biểu			
7	Dầu ly hợp	Nhà thầu phát biểu			
II	PHẦN TAY LÁI				
1	Chụp bụi thước tay lái	Nhà thầu phát biểu			
2	Rotuyn tay lái trong	Nhà thầu phát biểu			
3	Rotuyn tay lái ngoài	Nhà thầu phát biểu			
4	Dầu tay lái	Nhà thầu phát biểu			
5	Ống dầu tay lái đi về	Nhà thầu phát biểu			
III	PHẦN NỆM				
1	Ghế nệm (Bọc da)	Nhà thầu phát biểu			
IV	PHẦN MÁY				
1	Lọc nhớt	Nhà thầu phát biểu			
2	Lọc xăng	Nhà thầu phát biểu			
3	Lọc gió	Nhà thầu phát biểu			
4	Sên cam	Nhà thầu phát biểu			
5	Tăng đưa sên cam	Nhà thầu phát biểu			
6	Dây curoa máy ngoài	Nhà thầu phát biểu			
7	Bạc đạn tăng đưa curoa máy	Nhà thầu phát biểu			

Stt	Tên vật tư	Đặc tính qui cách kỹ thuật	Nhà cung cấp	Nhà sản xuất	Nước sản xuất
8	Bugì	Nhà thầu phát biểu			
9	Nước xanh	Nhà thầu phát biểu			
10	Đầu lắp ngoài	Nhà thầu phát biểu			
11	Bơm xăng	Nhà thầu phát biểu			
12	Bơm nước	Nhà thầu phát biểu			
13	Miếng dên	Nhà thầu phát biểu			
14	Miếng cốt	Nhà thầu phát biểu			
15	Canh cốt máy	Nhà thầu phát biểu			
16	Piston	Nhà thầu phát biểu			
17	Sơ mi	Nhà thầu phát biểu			
18	Ắc piston	Nhà thầu phát biểu			
19	Bạc đuôi dên	Nhà thầu phát biểu			
20	Môbin lửa	Nhà thầu phát biểu			
21	Supap	Nhà thầu phát biểu			
22	Phốt đầu và đuôi cốt máy	Nhà thầu phát biểu			
23	Phốt cốt cam	Nhà thầu phát biểu			
24	Ron máy	Nhà thầu phát biểu			
25	Motor quạt giải nhiệt	Nhà thầu phát biểu			
26	Cao su gít supap	Nhà thầu phát biểu			
27	Van hàn nhiệt	Nhà thầu phát biểu			
V	PHẦN NGÀM				
1	Ống nhún trước	Nhà thầu phát biểu			
2	Ống nhún sau	Nhà thầu phát biểu			
3	Chụp bụi ống nhún trước sau	Nhà thầu phát biểu			
4	Cao su chịu ống nhún trước sau	Nhà thầu phát biểu			
5	Rotuyn trụ dưới	Nhà thầu phát biểu			
6	Cao su sinblock tay dưới	Nhà thầu phát biểu			
7	Cao su sinblock tay dưới chữ I	Nhà thầu phát biểu			
8	Rotuyn thanh chằng trước	Nhà thầu phát biểu			
9	Rotuyn thanh chằng sau	Nhà thầu phát biểu			
10	Cao su treo trước sau	Nhà thầu phát biểu			
11	Bạc đạn đôi bánh trước	Nhà thầu phát biểu			
12	Bạc đạn đôi bánh sau	Nhà thầu phát biểu			
13	Chụp bụi lắp trong ngoài	Nhà thầu phát biểu			
14	Cổ dê chụp bụi lắp	Nhà thầu phát biểu			
15	Phốt cầu	Nhà thầu phát biểu			
16	Phốt hộp số	Nhà thầu phát biểu			
17	Cao su sinblock chổi sau	Nhà thầu phát biểu			

Stt	Tên vật tư	Đặc tính qui cách kỹ thuật	Nhà cung cấp	Nhà sản xuất	Nước sản xuất
18	Phốt lạp ngang	Nhà thầu phát biểu			
VI	PHẦN ĐIỆN				
1	Đèn pha cos	Nhà thầu phát biểu			
2	Đèn trong xe	Nhà thầu phát biểu			
3	Đèn led gầm	Nhà thầu phát biểu			
4	Cao su gạt nước	Nhà thầu phát biểu			
5	Kèn điện	Nhà thầu phát biểu			
6	Dây và băng	Nhà thầu phát biểu			
7	Bình acqui 12V-90 Ah (khô)	Nhà thầu phát biểu			
VII	PHẦN LẠNH				
1	Fill lược	Nhà thầu phát biểu			
2	Gas lạnh	Nhà thầu phát biểu			
3	Nhớt block lạnh	Nhà thầu phát biểu			
4	Seal lạnh	Nhà thầu phát biểu			
VIII	PHẦN ĐỒNG				
1	Hệ thống bơm xả	Nhà thầu phát biểu			
2	Gió đá, que hàn, đá mài, đá cắt	Nhà thầu phát biểu			
3	Bao tay lái	Nhà thầu phát biểu			
4	Sơn xe	Nhà thầu phát biểu			
IX	PHẦN NHIÊN LIỆU				
1	Nhớt máy	Nhà thầu phát biểu			
2	Nhớt hộp số	Nhà thầu phát biểu			
3	Dầu rửa máy	Nhà thầu phát biểu			
4	Xăng thử xe và rô đai	Nhà thầu phát biểu			
5	Mỡ bôi rắp gầm	Nhà thầu phát biểu			
X	PHẦN THẮNG				
1	Bổ thắng trước	Nhà thầu phát biểu			
2	Bổ thắng sau	Nhà thầu phát biểu			
3	Cuppen heo cái thắng	Nhà thầu phát biểu			
4	Seal heo con thắng đĩa	Nhà thầu phát biểu			
5	Chụp bụi heo con thắng đĩa	Nhà thầu phát biểu			
6	Cuppen heo con thắng sau	Nhà thầu phát biểu			
7	Chụp bụi heo con thắng sau	Nhà thầu phát biểu			
8	Dầu thắng	Nhà thầu phát biểu			
XI	PHẦN NỘI THẤT				
1	Tappi sàn	Nhà thầu phát biểu			
2	La thông	Nhà thầu phát biểu			
B	FORD TRANSIT biển số 51B-324.53				

Stt	Tên vật tư	Đặc tính qui cách kỹ thuật	Nhà cung cấp	Nhà sản xuất	Nước sản xuất
I	PHẦN EMBRAYAGE				
1	Bổ embrayage	Nhà thầu phát biểu			
2	Mâm ép	Nhà thầu phát biểu			
3	Heo con embrayage	Nhà thầu phát biểu			
4	Heo cái embrayage	Nhà thầu phát biểu			
5	Bạc đạn bi tê	Nhà thầu phát biểu			
6	Bạc đạn bánh đà	Nhà thầu phát biểu			
7	Dầu ly hợp	Nhà thầu phát biểu			
II	PHẦN TAY LÁI				
1	Chụp bụi thước tay lái	Nhà thầu phát biểu			
2	Rotuyn tay lái trong	Nhà thầu phát biểu			
3	Rotuyn tay lái ngoài	Nhà thầu phát biểu			
4	Dầu tay lái	Nhà thầu phát biểu			
5	Ống dầu tay lái đi về	Nhà thầu phát biểu			
III	PHẦN NỆM				
1	Ghế nệm	Nhà thầu phát biểu			
IV	PHẦN MÁY				
1	Lọc nhớt	Nhà thầu phát biểu			
2	Lọc xăng	Nhà thầu phát biểu			
3	Lọc gió	Nhà thầu phát biểu			
4	Sên cam	Nhà thầu phát biểu			
5	Tăng đưa sên cam	Nhà thầu phát biểu			
6	Dây curoa máy ngoài	Nhà thầu phát biểu			
7	Bạc đạn tăng đưa curoa máy	Nhà thầu phát biểu			
8	Bugì	Nhà thầu phát biểu			
9	Nước xanh	Nhà thầu phát biểu			
10	Đầu láp ngoài	Nhà thầu phát biểu			
11	Bơm nước	Nhà thầu phát biểu			
12	Miếng dên	Nhà thầu phát biểu			
13	Miếng cốt	Nhà thầu phát biểu			
14	Canh cốt máy	Nhà thầu phát biểu			
15	Piston	Nhà thầu phát biểu			
16	Sơ mi	Nhà thầu phát biểu			
17	Ắc piston	Nhà thầu phát biểu			
18	Bạc đuôi dên	Nhà thầu phát biểu			
19	Môbin lửa	Nhà thầu phát biểu			
20	Supap	Nhà thầu phát biểu			
21	Phốt đầu và đuôi cốt máy	Nhà thầu phát biểu			
22	Phốt cốt cam	Nhà thầu phát biểu			
23	Ron máy	Nhà thầu phát biểu			
24	Motor quạt giải nhiệt	Nhà thầu phát biểu			
25	Cao su gít supap	Nhà thầu phát biểu			

Stt	Tên vật tư	Đặc tính qui cách kỹ thuật	Nhà cung cấp	Nhà sản xuất	Nước sản xuất
26	Van hàn nhiệt	Nhà thầu phát biểu			
V	PHẦN GẮM				
1	Ống nhún trước	Nhà thầu phát biểu			
2	Ống nhún sau	Nhà thầu phát biểu			
3	Chụp bụi ống nhún trước sau	Nhà thầu phát biểu			
4	Cao su chịu ống nhún trước sau	Nhà thầu phát biểu			
5	Rotuyn trụ dưới	Nhà thầu phát biểu			
6	Rotuyn thanh giằng	Nhà thầu phát biểu			
7	Rotuyn lái trong	Nhà thầu phát biểu			
8	Rotuyn lái ngoài	Nhà thầu phát biểu			
9	Cao su treo lốp	Nhà thầu phát biểu			
10	Bạc đạn đôi bánh trước	Nhà thầu phát biểu			
11	Bạc đạn đôi bánh sau	Nhà thầu phát biểu			
12	Phốt cầu	Nhà thầu phát biểu			
13	Phốt hộp số	Nhà thầu phát biểu			
14	Cao su chân máy	Nhà thầu phát biểu			
15	Phốt láp ngang	Nhà thầu phát biểu			
VI	PHẦN ĐIỆN				
1	Đèn pha cos	Nhà thầu phát biểu			
2	Đèn gầm	Nhà thầu phát biểu			
3	Cao su gạt nước	Nhà thầu phát biểu			
4	Kèn điện	Nhà thầu phát biểu			
5	Bình acqui 12V-90 Ah (khô)	Nhà thầu phát biểu			
6	Dây và băng	Nhà thầu phát biểu			
VII	PHẦN LẠNH				
1	Fill lọc	Nhà thầu phát biểu			
2	Gas lạnh	Nhà thầu phát biểu			
3	Nhớt block lạnh	Nhà thầu phát biểu			
4	Seal lạnh	Nhà thầu phát biểu			
VIII	PHẦN ĐỒNG				
1	Hệ thống bơm xả	Nhà thầu phát biểu			
2	Gió đá, que hàn, đá mài, đá cắt	Nhà thầu phát biểu			
3	Bao tay lái	Nhà thầu phát biểu			
4	Sơn xe	Nhà thầu phát biểu			
IX	PHẦN NHIÊN LIỆU				
1	Nhớt máy	Nhà thầu phát biểu			
2	Nhớt hộp số	Nhà thầu phát biểu			
3	Dầu rửa máy	Nhà thầu phát biểu			
4	Xăng thử xe và rô đai	Nhà thầu phát biểu			
5	Mỡ bôi trơn	Nhà thầu phát biểu			
X	PHẦN THẮNG				
1	Bổ thắng trước	Nhà thầu phát biểu			

Stt	Tên vật tư	Đặc tính qui cách kỹ thuật	Nhà cung cấp	Nhà sản xuất	Nước sản xuất
2	Bổ thắng sau	Nhà thầu phát biểu			
3	Cuppen heo cái thắng	Nhà thầu phát biểu			
4	Seal heo con thắng đĩa	Nhà thầu phát biểu			
5	Chụp bụi heo con thắng đĩa	Nhà thầu phát biểu			
6	Cuppen heo con thắng sau	Nhà thầu phát biểu			
7	Heo con thắng sau	Nhà thầu phát biểu			
8	Chụp bụi heo con thắng sau	Nhà thầu phát biểu			
9	Dầu thắng	Nhà thầu phát biểu			
XI	PHẦN NỘI THẤT				
1	Tappi sàn	Nhà thầu phát biểu			
2	La thông	Nhà thầu phát biểu			
C	Xe Hino tải cầu, gầu biển số 51C-822.80				
I	PHẦN EMBRAYAGE				
1	Bổ embrayage (complet)	Nhà thầu phát biểu			
2	Bạc đạn bitee	Nhà thầu phát biểu			
3	Coupen heo cái embrayage	Nhà thầu phát biểu			
4	Ruột Secvo embrayage	Nhà thầu phát biểu			
5	Dầu embrayage	Nhà thầu phát biểu			
6	Bạc đạn volan	Nhà thầu phát biểu			
II	PHẦN TAY LÁI				
1	Dầu tay lái	Nhà thầu phát biểu			
III	PHẦN NỆM				
1	Nệm ghé (simili)	Nhà thầu phát biểu			
IV	PHẦN MÁY				
1	Dây couroa máy	Nhà thầu phát biểu			
2	Dây couroa Dynamo	Nhà thầu phát biểu			
3	Bạc đạn tăng đưa dây couroa máy	Nhà thầu phát biểu			
4	Nhớt máy	Nhà thầu phát biểu			
5	Lọc nhớt	Nhà thầu phát biểu			
6	Lọc dầu thô , tinh	Nhà thầu phát biểu			
7	Lọc gió	Nhà thầu phát biểu			
8	Nước làm mát	Nhà thầu phát biểu			
V	PHẦN GÀM				
1	Feutre bánh trước	Nhà thầu phát biểu			
2	Feutre bánh sau	Nhà thầu phát biểu			
3	Feutre láp ngang	Nhà thầu phát biểu			
4	Chữ thập láp	Nhà thầu phát biểu			
5	Axefire	Nhà thầu phát biểu			
6	Bạc Axefire	Nhà thầu phát biểu			
7	Bạc đạn chà Axefire	Nhà thầu phát biểu			
8	Canh ắc phi re + Chốt axefire	Nhà thầu phát biểu			

Stt	Tên vật tư	Đặc tính qui cách kỹ thuật	Nhà cung cấp	Nhà sản xuất	Nước sản xuất
9	Axe nhíp trước	Nhà thầu phát biểu			
10	Bạc nhíp trước	Nhà thầu phát biểu			
11	Axe nhíp sau	Nhà thầu phát biểu			
12	Bạc nhíp sau	Nhà thầu phát biểu			
13	Feuture đuôi cá cầu	Nhà thầu phát biểu			
14	Bạc đạn treo láp dọc	Nhà thầu phát biểu			
15	Bạc đạn bánh trước + sau	Nhà thầu phát biểu			
16	Phốt đầu đuôi hộp số	Nhà thầu phát biểu			
VI	PHẦN ĐIỆN				
1	Bóng đèn lái, stop, demi, signal, mui, de	Nhà thầu phát biểu			
2	Bóng đèn Facos	Nhà thầu phát biểu			
3	Cao su gạt nước	Nhà thầu phát biểu			
4	Công tắc xoay chiều (chính kèn)	Nhà thầu phát biểu			
5	Kèn điện	Nhà thầu phát biểu			
6	Đèn hông	Nhà thầu phát biểu			
7	Bình acqui 12V-90 Ah (khô)	Nhà thầu phát biểu			
8	Relay kèn	Nhà thầu phát biểu			
9	Cục báo nhót	Nhà thầu phát biểu			
10	Cục báo nước	Nhà thầu phát biểu			
11	Relay phacos	Nhà thầu phát biểu			
VII	PHẦN LẠNH				
1	Block lạnh	Nhà thầu phát biểu			
2	Dàn lạnh	Nhà thầu phát biểu			
3	Dàn nóng	Nhà thầu phát biểu			
4	Phin lọc	Nhà thầu phát biểu			
5	Van tiết lưu	Nhà thầu phát biểu			
6	Ống ga lạnh	Nhà thầu phát biểu			
7	Quạt giải nhiệt giàn nóng	Nhà thầu phát biểu			
8	Nhót block, sạc ga 134	Nhà thầu phát biểu			
9	Relay dàn lạnh	Nhà thầu phát biểu			
VIII	PHẦN ĐỒNG				
1	Bản lề bùng	Nhà thầu phát biểu			
2	Chấn bùn thùng	Nhà thầu phát biểu			
3	Gió đá + que hàn + đá mài + đá cắt	Nhà thầu phát biểu			
4	Sơn xe	Nhà thầu phát biểu			
5	Keo silicon	Nhà thầu phát biểu			
6	Phe gài, ốc vít	Nhà thầu phát biểu			
7	Số hông thùng	Nhà thầu phát biểu			
8	Logo điện lực	Nhà thầu phát biểu			
IX	PHẦN NHIÊN LIỆU				
1	Dầu rửa	Nhà thầu phát biểu			

Stt	Tên vật tư	Đặc tính qui cách kỹ thuật	Nhà cung cấp	Nhà sản xuất	Nước sản xuất
2	Mỡ bò	Nhà thầu phát biểu			
3	Dầu rođai	Nhà thầu phát biểu			
4	Dầu thử xe + thử cầu	Nhà thầu phát biểu			
5	Nhớt hộp số	Nhà thầu phát biểu			
6	Nhớt cầu	Nhà thầu phát biểu			
7	Nhớt máy	Nhà thầu phát biểu			
X	PHẦN THẮNG				
1	Cuppen heo con thắng bánh trước sau	Nhà thầu phát biểu			
2	Dầu thắng	Nhà thầu phát biểu			
3	Chụp bụi heo thắng	Nhà thầu phát biểu			
XI	PHẦN NỘI THẤT				
1	Tappi sàn	Nhà thầu phát biểu			
2	Tappi cửa	Nhà thầu phát biểu			
3	Plafont	Nhà thầu phát biểu			
XII	PHẦN CẦU				
1	Sơn cần trục	Nhà thầu phát biểu			
2	Lọc nhớt thủy lực	Nhà thầu phát biểu			
3	Bạc đạn móc cầu	Nhà thầu phát biểu			
4	Axe đuôi cầu	Nhà thầu phát biểu			
5	Bạc đạn 2 tầng cốt quay cần	Nhà thầu phát biểu			
6	Phốt ụ quay cần	Nhà thầu phát biểu			
7	Feutre nhông cáp cầu	Nhà thầu phát biểu			
8	Da piston nâng cần	Nhà thầu phát biểu			
9	Da cổ ty nâng cầu	Nhà thầu phát biểu			
10	Da piston ra cần	Nhà thầu phát biểu			
11	Da cổ ty ra cầu	Nhà thầu phát biểu			
12	Da piston ra chân chống trước + sau	Nhà thầu phát biểu			
13	Da cổ ty ra chân chống trước + sau	Nhà thầu phát biểu			
14	Da piston chân chống trước + sau	Nhà thầu phát biểu			
15	Da cổ ty chân chống trước+sau	Nhà thầu phát biểu			
16	Bơm thủy lực (bơm tổng)	Nhà thầu phát biểu			
17	Cardan chữ thập	Nhà thầu phát biểu			
18	Ổng thủy lực	Nhà thầu phát biểu			
19	Nhớt thủy lực	Nhà thầu phát biểu			
20	Bulong mâm quay	Nhà thầu phát biểu			
21	Cáp cầu chống xoắn 8ly	Nhà thầu phát biểu			
22	Kiểm định cầu, gàu	Nhà thầu phát biểu			
D	Hino tải cầu, gàu biển số 51C- 867.50				
I	PHẦN EMBRAYAGE				
1	Bổ embrayage (complet)	Nhà thầu phát biểu			

Stt	Tên vật tư	Đặc tính qui cách kỹ thuật	Nhà cung cấp	Nhà sản xuất	Nước sản xuất
2	Bạc đạn bitee	Nhà thầu phát biểu			
3	Coupen heo cái embrayage	Nhà thầu phát biểu			
4	Ruột Secvo embrayage	Nhà thầu phát biểu			
5	Dầu embrayage	Nhà thầu phát biểu			
6	Bạc đạn volan	Nhà thầu phát biểu			
II	PHẦN TAY LÁI				
1	Dầu tay lái	Nhà thầu phát biểu			
III	PHẦN NỆM				
1	Nệm ghé (simili)	Nhà thầu phát biểu			
IV	PHẦN MÁY				
1	Dây couroa máy	Nhà thầu phát biểu			
2	Dây couroa Dynamo	Nhà thầu phát biểu			
3	Bạc đạn tăng đưa dây couroa máy	Nhà thầu phát biểu			
4	Nhớt máy	Nhà thầu phát biểu			
5	Lọc nhớt	Nhà thầu phát biểu			
6	Lọc dầu thô , tinh	Nhà thầu phát biểu			
7	Lọc gió	Nhà thầu phát biểu			
8	Nước làm mát	Nhà thầu phát biểu			
V	PHẦN GÀM				
1	Feutre bánh trước	Nhà thầu phát biểu			
2	Feutre bánh sau	Nhà thầu phát biểu			
3	Feutre lớp ngang	Nhà thầu phát biểu			
4	Chữ thập lớp	Nhà thầu phát biểu			
5	Axefire	Nhà thầu phát biểu			
6	Bạc Axefire	Nhà thầu phát biểu			
7	Bạc đạn chà Axefire	Nhà thầu phát biểu			
8	Canh ắc phi re + Chốt axefire	Nhà thầu phát biểu			
9	Axe nhíp trước	Nhà thầu phát biểu			
10	Bạc nhíp trước	Nhà thầu phát biểu			
11	Axe nhíp sau	Nhà thầu phát biểu			
12	Bạc nhíp sau	Nhà thầu phát biểu			
13	Feuture đuôi cá cầu	Nhà thầu phát biểu			
14	Bạc đạn treo lớp dọc	Nhà thầu phát biểu			
15	Bạc đạn bánh trước + sau	Nhà thầu phát biểu			
16	Phốt đầu đuôi hộp số	Nhà thầu phát biểu			
VI	PHẦN ĐIỆN				
1	Bóng đèn lái, stop, demi, signal, mũi, de	Nhà thầu phát biểu			
2	Bóng đèn Facos	Nhà thầu phát biểu			
3	Cao su gạt nước	Nhà thầu phát biểu			
4	Công tắc xoay chiều (chỉnh kèn)	Nhà thầu phát biểu			
5	Kèn điện	Nhà thầu phát biểu			

Stt	Tên vật tư	Đặc tính qui cách kỹ thuật	Nhà cung cấp	Nhà sản xuất	Nước sản xuất
6	Đèn hồng	Nhà thầu phát biểu			
7	Bình acqui 12V-90 Ah (khô)	Nhà thầu phát biểu			
8	Relay kèn	Nhà thầu phát biểu			
9	Cục báo nhớt	Nhà thầu phát biểu			
10	Cục báo nước	Nhà thầu phát biểu			
11	Relay phacos	Nhà thầu phát biểu			
VII	PHẦN LẠNH				
1	Block lạnh	Nhà thầu phát biểu			
2	Dàn lạnh	Nhà thầu phát biểu			
3	Dàn nóng	Nhà thầu phát biểu			
4	Phin lọc	Nhà thầu phát biểu			
5	Van tiết lưu	Nhà thầu phát biểu			
6	Ống ga lạnh	Nhà thầu phát biểu			
7	Quạt giải nhiệt giàn nóng	Nhà thầu phát biểu			
8	Nhớt block, sạc ga 134	Nhà thầu phát biểu			
9	Relay dàn lạnh	Nhà thầu phát biểu			
VIII	PHẦN ĐỒNG				
1	Bản lề bưng	Nhà thầu phát biểu			
2	Chấn bùn thùng	Nhà thầu phát biểu			
3	Gió đá + que hàn + đá mài + đá cắt	Nhà thầu phát biểu			
4	Sơn xe	Nhà thầu phát biểu			
5	Keo silicon	Nhà thầu phát biểu			
6	Phe gài, ốc vít	Nhà thầu phát biểu			
7	Số hồng thùng	Nhà thầu phát biểu			
8	Logo điện lực	Nhà thầu phát biểu			
IX	PHẦN NHIÊN LIỆU				
1	Dầu rửa	Nhà thầu phát biểu			
2	Mỡ bôi	Nhà thầu phát biểu			
3	Dầu rođai	Nhà thầu phát biểu			
4	Dầu thử xe + thử cầu	Nhà thầu phát biểu			
5	Nhớt hộp số	Nhà thầu phát biểu			
6	Nhớt cầu	Nhà thầu phát biểu			
7	Nhớt máy	Nhà thầu phát biểu			
X	PHẦN THĂNG				
1	Dầu thắng	Nhà thầu phát biểu			
2	Chụp bụi heo thắng	Nhà thầu phát biểu			
XI	PHẦN NỘI THẤT				
1	Tappi sàn	Nhà thầu phát biểu			
2	Tappi cửa	Nhà thầu phát biểu			
3	Plafont	Nhà thầu phát biểu			
XII	PHẦN CẦU				
1	Sơn cần trục	Nhà thầu phát biểu			

Stt	Tên vật tư	Đặc tính qui cách kỹ thuật	Nhà cung cấp	Nhà sản xuất	Nước sản xuất
2	Lọc nhớt thủy lực	Nhà thầu phát biểu			
3	Bạc đạn móc cầu	Nhà thầu phát biểu			
4	Axe đuôi cầu	Nhà thầu phát biểu			
5	Bạc đạn 2 tầng cốt quay cần	Nhà thầu phát biểu			
6	Phốt ụ quay cần	Nhà thầu phát biểu			
7	Feutre nhông cáp cầu	Nhà thầu phát biểu			
8	Da piston nâng cần	Nhà thầu phát biểu			
9	Da cổ ty nâng cần	Nhà thầu phát biểu			
10	Da piston ra cần	Nhà thầu phát biểu			
11	Da cổ ty ra cần	Nhà thầu phát biểu			
12	Da piston ra chân chống trước + sau	Nhà thầu phát biểu			
13	Da cổ ty ra chân chống trước + sau	Nhà thầu phát biểu			
14	Da piston chân chống trước + sau	Nhà thầu phát biểu			
15	Da cổ ty chân chống trước + sau	Nhà thầu phát biểu			
16	Bơm thủy lực (bơm tổng)	Nhà thầu phát biểu			
17	Cardan chữ thập	Nhà thầu phát biểu			
18	Ống thủy lực	Nhà thầu phát biểu			
19	Nhớt thủy lực	Nhà thầu phát biểu			
20	Bulong mâm quay	Nhà thầu phát biểu			
21	Cáp cầu chống xoắn 8ly	Nhà thầu phát biểu			
22	Kiểm định cầu, gàu	Nhà thầu phát biểu			
E	Xe Isuzu, gàu chuyên dùng, biển số 51E-050.32				
I	PHẦN EMBRAYAGE				
1	Bổ embrayage (complet)	Nhà thầu phát biểu			
2	Bạc đạn bitee	Nhà thầu phát biểu			
3	Coupen heo cái embrayage	Nhà thầu phát biểu			
4	Dầu embrayage	Nhà thầu phát biểu			
5	Bạc đạn volan	Nhà thầu phát biểu			
II	PHẦN TAY LÁI				
1	Dầu tay lái	Nhà thầu phát biểu			
III	PHẦN NỆM				
1	Nệm ghé (simili)	Nhà thầu phát biểu			
IV	PHẦN MÁY				
1	Dây couroa máy	Nhà thầu phát biểu			
2	Dây couroa Dynamo	Nhà thầu phát biểu			
3	Bạc đạn tăng đưa dây couroa máy	Nhà thầu phát biểu			
4	Nhớt máy	Nhà thầu phát biểu			
5	Lọc nhớt	Nhà thầu phát biểu			
6	Lọc dầu thô, tinh	Nhà thầu phát biểu			
7	Lọc gió	Nhà thầu phát biểu			
8	Nước làm mát	Nhà thầu phát biểu			

Stt	Tên vật tư	Đặc tính qui cách kỹ thuật	Nhà cung cấp	Nhà sản xuất	Nước sản xuất
V	PHẦN GÀM				
1	Feutre bánh trước	Nhà thầu phát biểu			
2	Feutre bánh sau	Nhà thầu phát biểu			
3	Feutre lớp ngang	Nhà thầu phát biểu			
4	Chữ thập lớp	Nhà thầu phát biểu			
5	Rouynn càn A	Nhà thầu phát biểu			
6	Cao su càn A	Nhà thầu phát biểu			
7	Feuture đuôi cá cầu	Nhà thầu phát biểu			
8	Bạc đạn treo lớp dọc	Nhà thầu phát biểu			
9	Bạc đạn bánh trước + sau	Nhà thầu phát biểu			
10	Phốt đầu đuôi hộp số	Nhà thầu phát biểu			
VI	PHẦN ĐIỆN				
1	Đèn pha cos	Nhà thầu phát biểu			
2	Bóng stop, demi, signal, mui, de	Nhà thầu phát biểu			
3	Bóng đèn Facos	Nhà thầu phát biểu			
4	Cao su gạt nước	Nhà thầu phát biểu			
5	Đèn cảnh báo (chớp ban đêm)	Nhà thầu phát biểu			
6	Công tắc xoay chiều (chính kèn)	Nhà thầu phát biểu			
7	Kèn điện	Nhà thầu phát biểu			
8	Đèn hông	Nhà thầu phát biểu			
9	Bình acqui 12V-90 Ah (khô)	Nhà thầu phát biểu			
10	Relay kèn	Nhà thầu phát biểu			
11	Cục báo nhót	Nhà thầu phát biểu			
12	Cục báo nước	Nhà thầu phát biểu			
13	Relay phacos	Nhà thầu phát biểu			
VII	PHẦN LẠNH				
1	Block lạnh	Nhà thầu phát biểu			
2	Dàn lạnh	Nhà thầu phát biểu			
3	Dàn nóng	Nhà thầu phát biểu			
4	Phin lọc	Nhà thầu phát biểu			
5	Van tiết lưu	Nhà thầu phát biểu			
6	Ống ga lạnh	Nhà thầu phát biểu			
7	Quạt giải nhiệt giàn nóng	Nhà thầu phát biểu			
8	Nhót block, sạc ga 134	Nhà thầu phát biểu			
9	Relay dàn lạnh	Nhà thầu phát biểu			
VIII	PHẦN ĐỒNG				
1	Chấn bùn thùng	Nhà thầu phát biểu			
2	Gió đá + que hàn + đá mài + đá cắt	Nhà thầu phát biểu			
3	Sơn xe	Nhà thầu phát biểu			
4	Keo silicon	Nhà thầu phát biểu			
5	Phe gài, ốc vít	Nhà thầu phát biểu			
6	Sổ hông thùng	Nhà thầu phát biểu			

Stt	Tên vật tư	Đặc tính qui cách kỹ thuật	Nhà cung cấp	Nhà sản xuất	Nước sản xuất
7	Logo điện lực	Nhà thầu phát biểu			
IX	PHẦN NHIÊN LIỆU				
1	Dầu rửa	Nhà thầu phát biểu			
2	Mỡ bôi	Nhà thầu phát biểu			
3	Dầu rođai	Nhà thầu phát biểu			
4	Dầu thử xe + thử cầu	Nhà thầu phát biểu			
5	Nhớt hộp số	Nhà thầu phát biểu			
6	Nhớt cầu	Nhà thầu phát biểu			
7	Nhớt máy	Nhà thầu phát biểu			
X	PHẦN THẮNG				
1	Dầu thắng	Nhà thầu phát biểu			
2	Chụp bụi heo thắng	Nhà thầu phát biểu			
XI	PHẦN NỘI THẤT				
1	Tappi sàn	Nhà thầu phát biểu			
2	Tappi cửa	Nhà thầu phát biểu			
3	Plafont	Nhà thầu phát biểu			
XII	PHẦN GÀU				
1	Sơn cần trục - thùng gàu	Nhà thầu phát biểu			
2	Lọc nhớt thủy lực	Nhà thầu phát biểu			
3	Bạc đạn 2 tầng cốt quay cần	Nhà thầu phát biểu			
4	Phốt ụ quay cần	Nhà thầu phát biểu			
5	Da piston nâng cần	Nhà thầu phát biểu			
6	Da cổ ty nâng cần	Nhà thầu phát biểu			
7	Da piston ra cần	Nhà thầu phát biểu			
8	Da cổ ty ra cần	Nhà thầu phát biểu			
9	Da piston ra chân chống trước + sau	Nhà thầu phát biểu			
10	Da cổ ty ra chân chống trước + sau	Nhà thầu phát biểu			
11	Da piston chân chống trước + sau	Nhà thầu phát biểu			
12	Da cổ ty chân chống trước + sau	Nhà thầu phát biểu			
13	Bơm thủy lực (bơm tổng)	Nhà thầu phát biểu			
14	Cardan chữ thập	Nhà thầu phát biểu			
15	Ống thủy lực	Nhà thầu phát biểu			
16	Nhớt thủy lực	Nhà thầu phát biểu			
17	Bulong mâm quay	Nhà thầu phát biểu			
18	Kiểm định cần trục, gàu	Nhà thầu phát biểu			
F	Xe Isuzu, gàu chuyên dùng, biển số 51E-050.94				
I	PHẦN EMBRAYAGE				
1	Bộ embrayage (complet)	Nhà thầu phát biểu			
2	Bạc đạn bitee	Nhà thầu phát biểu			
3	Coupen heo cái embrayage	Nhà thầu phát biểu			
4	Dầu embrayage	Nhà thầu phát biểu			

Stt	Tên vật tư	Đặc tính qui cách kỹ thuật	Nhà cung cấp	Nhà sản xuất	Nước sản xuất
5	Bạc đạn volan	Nhà thầu phát biểu			
II	PHẦN TAY LÁI				
1	Dầu tay lái	Nhà thầu phát biểu			
III	PHẦN NỆM				
1	Nệm ghế (simili)	Nhà thầu phát biểu			
IV	PHẦN MÁY				
1	Dây couroa máy	Nhà thầu phát biểu			
2	Dây couroa Dynamo	Nhà thầu phát biểu			
3	Bạc đạn tăng đưa dây couroa máy	Nhà thầu phát biểu			
4	Nhớt máy	Nhà thầu phát biểu			
5	Lọc nhớt	Nhà thầu phát biểu			
6	Lọc dầu thô, tinh	Nhà thầu phát biểu			
7	Lọc gió	Nhà thầu phát biểu			
8	Nước làm mát	Nhà thầu phát biểu			
V	PHẦN GẦM				
1	Feutre bánh trước	Nhà thầu phát biểu			
2	Feutre bánh sau	Nhà thầu phát biểu			
3	Feutre lớp ngang	Nhà thầu phát biểu			
4	Chữ thập lớp	Nhà thầu phát biểu			
5	Rouynn càng A	Nhà thầu phát biểu			
6	Cao su càng A	Nhà thầu phát biểu			
7	Feuture đuôi cá càu	Nhà thầu phát biểu			
8	Bạc đạn treo lớp dọc	Nhà thầu phát biểu			
9	Bạc đạn bánh trước + sau	Nhà thầu phát biểu			
10	Phốt đầu đuôi hộp số	Nhà thầu phát biểu			
VI	PHẦN ĐIỆN				
1	Đèn pha cos	Nhà thầu phát biểu			
2	Bóng stop, demi, signal, mui, de	Nhà thầu phát biểu			
3	Bóng đèn Facos	Nhà thầu phát biểu			
4	Cao su gạt nước	Nhà thầu phát biểu			
5	Đèn cảnh báo (chớp ban đêm)	Nhà thầu phát biểu			
6	Công tắc xoay chiều (chỉnh kèn)	Nhà thầu phát biểu			
7	Kèn điện	Nhà thầu phát biểu			
8	Đèn hồng	Nhà thầu phát biểu			
9	Bình acqui 12V-90 Ah (khô)	Nhà thầu phát biểu			
10	Relay kèn	Nhà thầu phát biểu			
11	Cục báo nhớt	Nhà thầu phát biểu			
12	Cục báo nước	Nhà thầu phát biểu			
13	Relay phacos	Nhà thầu phát biểu			
VII	PHẦN LẠNH				

Stt	Tên vật tư	Đặc tính qui cách kỹ thuật	Nhà cung cấp	Nhà sản xuất	Nước sản xuất
1	Block lạnh	Nhà thầu phát biểu			
2	Dàn lạnh	Nhà thầu phát biểu			
3	Dàn nóng	Nhà thầu phát biểu			
4	Phin lọc	Nhà thầu phát biểu			
5	Van tiết lưu	Nhà thầu phát biểu			
6	Ống ga lạnh	Nhà thầu phát biểu			
7	Quạt giải nhiệt giàn nóng	Nhà thầu phát biểu			
8	Nhớt block, sạc ga 134	Nhà thầu phát biểu			
9	Relay dàn lạnh	Nhà thầu phát biểu			
VIII	PHẦN ĐỒNG				
1	Chấn bùn thùng	Nhà thầu phát biểu			
2	Gió đá + que hàn + đá mài + đá cắt	Nhà thầu phát biểu			
3	Sơn xe	Nhà thầu phát biểu			
4	Keo silicon	Nhà thầu phát biểu			
5	Phe gài, ốc vít	Nhà thầu phát biểu			
6	Số hông thùng	Nhà thầu phát biểu			
7	Logo điện lực	Nhà thầu phát biểu			
IX	PHẦN NHIÊN LIỆU				
1	Dầu rửa	Nhà thầu phát biểu			
2	Mỡ bôi	Nhà thầu phát biểu			
3	Dầu rođai	Nhà thầu phát biểu			
4	Dầu thử xe + thử cầu	Nhà thầu phát biểu			
5	Nhớt hộp số	Nhà thầu phát biểu			
6	Nhớt cầu	Nhà thầu phát biểu			
7	Nhớt máy	Nhà thầu phát biểu			
X	PHẦN THĂNG				
1	Dầu thắng	Nhà thầu phát biểu			
2	Chụp bụi heo thắng	Nhà thầu phát biểu			
XI	PHẦN NỘI THẤT				
1	Tappi sàn	Nhà thầu phát biểu			
2	Tappi cửa	Nhà thầu phát biểu			
3	Plafont	Nhà thầu phát biểu			
XII	PHẦN GÀU				
1	Sơn cần trục - thùng gàu	Nhà thầu phát biểu			
2	Lọc nhớt thủy lực	Nhà thầu phát biểu			
3	Bạc đạn 2 tầng cốt quay cần	Nhà thầu phát biểu			
4	Phốt ụ quay cần	Nhà thầu phát biểu			
5	Da piston nâng cần	Nhà thầu phát biểu			
6	Da cổ ty nâng cần	Nhà thầu phát biểu			
7	Da piston ra cần	Nhà thầu phát biểu			
8	Da cổ ty ra cần	Nhà thầu phát biểu			

Stt	Tên vật tư	Đặc tính qui cách kỹ thuật	Nhà cung cấp	Nhà sản xuất	Nước sản xuất
9	Da piston ra chân chống trước + sau	Nhà thầu phát biểu			
10	Da cổ ty ra chân chống trước + sau	Nhà thầu phát biểu			
11	Da piston chân chống trước + sau	Nhà thầu phát biểu			
12	Da cổ ty chân chống trước + sau	Nhà thầu phát biểu			
13	Bơm thủy lực (bơm tổng)	Nhà thầu phát biểu			
14	Cardan chữ thập	Nhà thầu phát biểu			
15	Ống thủy lực	Nhà thầu phát biểu			
16	Nhớt thủy lực	Nhà thầu phát biểu			
17	Bulong mâm quay	Nhà thầu phát biểu			
18	Kiểm định cần trục, gàu	Nhà thầu phát biểu			

Ghi chú: yêu cầu nhà thầu phải chào thầu chi tiết quy cách kỹ thuật vật tư nêu trên; nhà thầu phải chào rõ nguồn gốc, xuất xứ đồng thời phải đáp ứng theo yêu cầu E-HSMT và Phương án sửa chữa được duyệt.

3.2.2. Chất lượng vật tư:

- Tất cả các vật tư, thiết bị B cấp phải mới 100%, chưa từng qua sử dụng và đúng tiêu chuẩn của sản xuất xe đang sửa chữa. Quy cách kỹ thuật phải đáp ứng theo E-HSDT, phương án sửa chữa được duyệt và các quy định khác có liên quan;

- Tất cả các vật liệu, vật tư trước khi lắp ráp vào phương tiện phải được cán bộ giám sát của Chủ đầu tư kiểm tra, nghiệm thu chấp thuận. Việc sử dụng vật liệu đã được cán bộ giám sát của Chủ đầu tư kiểm tra, chấp thuận không làm giảm nhẹ trách nhiệm cho Nhà thầu trong việc thi công bất cứ một công việc nào.

- Chủ đầu tư có quyền chọn mẫu bất kỳ trong từng lô hàng vật liệu, vật tư do Nhà thầu cấp để đối chiếu mẫu đã chào thầu nhằm đảm bảo chất lượng hàng hóa trước khi lắp đặt.

- Số lượng bốc mẫu thử không vượt quá 1% tổng số vật tư cung cấp, tối thiểu là 01 đơn vị tính (trong phương án kỹ thuật được duyệt) và phải được đơn vị giám sát của Chủ đầu tư kiểm tra, nghiệm thu đạt yêu cầu trước khi lắp đặt. Trong quá trình thực hiện, nếu có nghi ngờ chất lượng vật tư, Chủ đầu tư sẽ tiến hành lấy mẫu xác suất ít nhất 01 mẫu cho từng loại vật tư chào thầu để kiểm tra chất lượng. Mọi chi phí cho việc thử nghiệm này do Nhà thầu chịu.

- Nếu kết quả kiểm tra không đạt yêu cầu theo E-HSDT đã nêu, Chủ đầu tư có quyền loại bỏ toàn bộ số lượng mặt hàng đó mà không phải chịu bất kỳ một phí tổn nào.

- Nhà thầu phải thực hiện đầy đủ tất cả các hạng mục thử nghiệm (nếu có) trước khi đưa vào vận hành ...đối với các trường hợp nhà thầu thực hiện dịch vụ không đảm bảo chất lượng, không đúng phương án sửa chữa dẫn đến phải sửa chữa lại theo đúng phương án kỹ thuật được duyệt và quy định hiện hành. Mọi chi phí này do Nhà thầu chịu.

4. Yêu cầu kỹ thuật thực hiện dịch vụ

4.1. Yêu cầu về việc chấp hành các quy định luật pháp:

Nhà thầu phải chấp hành quy định của pháp luật Việt Nam, quy trình, quy định của Tập đoàn Điện lực Việt nam, của Tổng Công ty Điện lực TP.HCM, cũng như của Công ty Điện lực Hóc Môn có liên quan đến việc tổ chức thực hiện khối lượng công việc trong hợp đồng.

4.1. Việc bảo vệ nhà cửa và tài sản xung quanh nơi thực hiện dịch vụ:

Nhà thầu phải lập biên báo thi công dịch vụ tại khu vực đang sửa chữa và phải đảm bảo rằng sẽ không gây thiệt hại hoặc trở ngại gì cho vùng lân cận. Nhà thầu cũng là người duy nhất chịu trách nhiệm về độ ổn định tiếng ồn, chất thải... trong quá trình thực hiện dịch vụ sửa chữa.

Trước khi khởi công, Nhà thầu phải tiến hành điều tra đầy đủ về tình hình hiện trạng khu vực để biết trước các công tác thi công dịch vụ có gây ảnh hưởng đến xung quanh nơi sửa chữa hay không. Nội dung điều tra gồm: đo kích thước, chụp ảnh và tài liệu miêu tả mức độ thiệt hại và mọi chi tiết có liên quan đến việc thi công dịch vụ. Các ảnh chụp và hình vẽ đầy đủ sẽ được lựa chọn để đưa vào Hồ sơ tình hình hiện trạng, đường sá xung quanh tại thời điểm điều tra. Ghi rõ ngày tháng chụp ảnh hiện trạng.

4.2. Bảo vệ công tác thi công dịch vụ:

Nhà thầu phải chú ý che chắn, chống đỡ để tránh cho việc thực hiện dịch vụ khỏi những ảnh hưởng của thay đổi thời tiết. Nhà thầu cũng phải có biện pháp an toàn thích hợp cho mọi kết cấu hoàn thiện bề mặt để gây đổ hoặc biến màu, cho các vật liệu chịu lực dễ bị phá hủy hoặc biến chất.

Công tác bảo vệ được áp dụng ngay sau khi công việc được hoàn thiện công tác bảo vệ đó phải được duy trì có hiệu quả trong suốt thời gian thực hiện dịch vụ.

4.3. An toàn cho các công trình dịch vụ công cộng và cá nhân:

Nhà thầu phải bố trí bảo đảm an toàn, duy tu, bảo dưỡng và bảo quản phương tiện sửa chữa trong suốt quá trình thực hiện dịch vụ. Nhà thầu cũng phải tự sửa chữa mọi hư hỏng do phía Nhà thầu gây ra hoặc phải chịu mọi phí tổn cho các vấn đề có liên quan.

4.4. Chất thải và nước thải trong thực hiện dịch vụ

Nhà thầu phải cung cấp, sửa chữa và điều chỉnh liên tục khi cần thiết và bảo quản các kênh dẫn nước tạm, rãnh thoát nước và các phương tiện tương tự để thoát nước và các loại nước thải khác.

Ở những nơi nước không chảy được vào các rãnh thoát nước bên đường thì các ao lắng, bể chứa hoặc các hình thức thu nước tương tự khác phải được bố trí theo yêu cầu của chính quyền địa phương.

4.5. Tiếng ồn và chấn động:

Những tiếng ồn và chấn động trong công trường phải được giảm tối thiểu trong

giới hạn cho phép theo quy định của chính quyền địa phương.

Các máy móc công cụ, thiết bị gây ồn chỉ được dùng trong thực hiện dịch vụ ở những nơi được phép. Máy nén khí, thử máy xe, ... các máy móc gây ồn và rung khác sử dụng cho công tác kết cấu phải được làm giảm ồn trong suốt thời gian vận hành bằng các hình thức như bộ giảm âm, tấm chắn và tương đương, hoặc phải đặt xa khu vực lân cận theo yêu cầu của chính quyền địa phương và Giám sát A của Chủ đầu tư.

4.6. Bảo dưỡng và sử dụng đường công cộng của bên thứ ba

Nhà thầu phải chuẩn bị mọi máy móc, công cụ, phương tiện, nhân công và vật liệu, vật tư cho việc thi công sửa chữa và hoàn thiện đúng tiến độ. Nhà thầu phải đảm bảo việc thi công dịch vụ của mình không ảnh hưởng đến giao thông và sinh hoạt của các hộ dân, công trình bên cạnh.

Nhà thầu có trách nhiệm đảm bảo việc vận chuyển vật liệu, vật tư vào ra nơi sửa chữa theo đúng các quy định của chính quyền địa phương.

Nhà thầu có trách nhiệm bảo dưỡng các đường giao thông công cộng và của bên thứ ba. Bồi thường, sửa chữa các hư hỏng, thanh toán các chi phí liên quan đến việc sử dụng các đường hay cơ sở giao thông bảo đảm sạch sẽ, vệ sinh môi trường không dính các vật liệu thải trong quá trình vận chuyển vật liệu, vật tư.

5. Quản lý thi công dịch vụ và sơ đồ tổ chức:

5.1. Sơ đồ tổ chức:

- Nhà thầu phải lập và nộp sơ đồ tổ chức cho Chủ đầu tư trong đó bao gồm một danh sách đầy đủ và chi tiết về sơ đồ bố trí các bộ phận tham gia thi công dịch vụ và đội ngũ cán bộ thi công trên công trình.

- Danh sách này bao gồm mọi chi tiết có liên quan về chuyên môn, chức vụ nhiệm vụ, khả năng, kinh nghiệm, tuổi đời và thời hạn công tác của nhân viên với nhà thầu.

- Việc cung cấp sơ đồ tổ chức này và sự chấp nhận của Chủ đầu tư hoàn toàn không đặt nhà thầu ra khỏi trách nhiệm và nghĩa vụ về ảnh hưởng của việc bố trí nhân công hợp lý trên công trường. Trong trường hợp nhân lực bổ sung được Chủ đầu tư coi là cần thiết thi công có hiệu quả thì nhà thầu phải chịu chi phí cho việc bổ sung nhân lực đó.

5.2. Quản lý thi công dịch vụ

Các các bộ tham gia thi công dịch vụ phải được bố trí làm việc thường xuyên hoặc nửa thời gian tại nơi sửa chữa theo quy chế của tiến độ thi công hoặc mệnh lệnh trực tiếp của giám sát Chủ đầu tư đến giai đoạn hoàn thiện của thi công kết cấu, những Cán bộ đó phải trực tiếp nghiệm thu tất cả các công việc mang tính kỹ thuật theo đúng yêu cầu kỹ thuật hiện hành và theo đúng yêu cầu của phương án sửa chữa.

6. Kho bãi, lán trại phục vụ thi công dịch vụ của đơn vị trúng thầu:

Trong trường hợp trúng thầu, Nhà thầu sẽ tự sắp xếp chỗ làm việc, chỗ ăn ở và kho bãi tạm cho đơn vị mình. Tất cả nhà cửa, lán trại và kho bãi tạm do Nhà thầu dựng

lên để phục vụ cho việc thi công dịch vụ phải tuân theo các qui định của TP.HCM địa phương về xây dựng, vệ sinh và các yêu cầu khác. Nhà thầu hoàn toàn chịu trách nhiệm với địa phương về các yêu cầu trên. Tất cả các lán trại của Nhà thầu sẽ được dọn đi khi không còn cần thiết và chỗ đó phải được dọn dẹp sạch sẽ, gọn gàng.

Nhà thầu có trách nhiệm xây dựng và bảo dưỡng các đường giao thông tạm cho xe máy ra vào, hè rãnh, cua đường và các việc tương tự phục vụ cho công tác thi công dịch vụ. Sau khi kết thúc thi công dịch vụ cần phải hoàn trả lại hiện trạng đảm bảo như trước lúc thi công dịch vụ.

7. Thời gian hoàn thành và nghiệm thu bàn giao:

Thời hạn hoàn thành: căn cứ thời hạn được chấp nhận trúng thầu và quy định trong hợp đồng.

Nhà thầu phải tự tổ chức nghiệm thu các công việc sửa chữa, đặc biệt các công việc, bộ phận bị che khuất; bộ phận sửa chữa; trước khi yêu cầu Chủ đầu tư nghiệm thu. Đối với công việc, giai đoạn thi công dịch vụ sau khi nghiệm thu được chuyển nhà thầu khác thực hiện tiếp thì phải được nhà thầu đó xác nhận, nghiệm thu.

Nhà thầu chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính trung thực và chuẩn xác của bộ hồ sơ nghiệm thu công việc, bộ phận, hạng mục sửa chữa.

Tất cả các thời hạn nêu trên bao gồm cả ngày nghỉ và ngày lễ.

8. Bảo hành công trình:

Thời gian bảo hành cho phương tiện đã được sửa chữa là **36** tháng hoặc 12.000km tùy theo điều kiện nào đến trước.

9. Thay đổi phương án sửa chữa và xử lý các trường hợp phát sinh:

Trong quá trình thực hiện dịch vụ, nếu Nhà thầu phát hiện có trở ngại về mặt kỹ thuật, có sai sót trong phương án sửa chữa hoặc có yêu cầu thay đổi phương án sửa chữa cho phù hợp với hiện trạng phương tiện, Nhà thầu phải thông báo ngay cho cán bộ giám sát A để phối hợp với giám sát tác giả cùng thống nhất biện pháp giải quyết kịp thời. Mọi trường hợp đều phải lập biên bản đề nghị sửa đổi, bổ sung phương án sửa chữa và trình chủ đầu tư xem xét chấp thuận theo quy định.

Nhà thầu phải tuân thủ tuyệt đối theo hồ sơ phương án sửa chữa được duyệt. Mọi trường hợp phát sinh, thay đổi, bổ sung so với phương án sửa chữa phải được sự chấp thuận của đơn vị giám sát, Chủ đầu tư trước khi thực hiện dịch vụ.

10. Quản lý và giám sát thực hiện dịch vụ:

Các công việc của Nhà thầu trên công trường sẽ được kiểm tra, giám sát thường xuyên, liên tục và có hệ thống trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng để đảm bảo rằng tất cả khối lượng công việc được thực hiện một cách hoàn chỉnh và đạt chất lượng.

Nhà thầu phải phân công cán bộ chủ chốt có trách nhiệm và có đủ kinh nghiệm làm việc liên tục tại hiện trường để giải quyết các vấn đề liên quan đến chất lượng, khối lượng, tiến độ, an toàn, vệ sinh môi trường, PCCN và tay nghề.

Nhà thầu phải đảm bảo rằng Chủ đầu tư có thể liên hệ bằng điện thoại bất cứ lúc nào trong thời gian thực hiện hợp đồng, bao gồm cả ban đêm và ngày nghỉ, để giải quyết các trường hợp khẩn cấp và các phản nàn phát sinh trong công việc.

Chủ đầu tư sẽ thông báo danh sách cán bộ giám sát thi công dịch vụ cho nhà thầu thi công dịch vụ biết để phối hợp thực hiện.

Cán bộ quản lý và giám sát công trình của Chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện đúng theo các nội dung giám sát được quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng. Cụ thể như theo dõi, kiểm tra, nghiệm thu, xác định khối lượng, chất lượng,... toàn bộ các công việc do Nhà thầu thực hiện đúng theo phương án kỹ thuật, hợp đồng và các qui trình qui phạm chuyên ngành hiện hành. Cán bộ quản lý và giám sát công trình của Chủ đầu tư có quyền yêu cầu Nhà thầu sửa chữa hoàn chỉnh các sai sót, tồn tại trong quá trình thi công dịch vụ hoặc các sửa chữa khẩn cấp để tránh thiệt hại và/hoặc để đảm bảo cho sự an toàn đối với con người và tài sản. Kết quả kiểm tra và các ý kiến của cán bộ giám sát công trình đều phải ghi vào sổ nhật ký công trình hoặc biên bản kiểm tra theo qui định. Đơn vị thi công phải nghiêm túc chấp hành và tổ chức sửa chữa ngay theo yêu cầu và phù hợp với phương án sửa chữa. Cán bộ giám sát A có quyền yêu cầu nhà thầu tạm ngừng thi công dịch vụ nếu phát hiện sửa chữa không đảm bảo chất lượng, không đảm bảo an toàn hoặc các vi phạm hợp đồng khác, đồng thời báo cáo Chủ đầu tư để xem xét và phải chịu trách nhiệm về việc đình chỉ này.

Trong một số trường hợp đặc biệt, nếu giữa cán bộ giám sát dịch vụ của Chủ đầu tư và Nhà thầu có các ý kiến khác nhau, không thống nhất biện pháp giải quyết thì cán bộ giám sát dịch vụ và Nhà thầu phải báo cáo ngay cho Chủ đầu tư. Trong trường hợp này Chủ đầu tư sẽ cử đại diện đến ngay hiện trường hoặc tổ chức mời họp các bên liên quan để xem xét, giải quyết.

11. Các yêu cầu về an toàn lao động và bảo vệ tài sản xung quanh

An toàn tuyệt đối cho con người và thiết bị là một trong những yêu cầu hàng đầu của Chủ đầu tư đối với Nhà thầu.

Nhà thầu phải chỉ định ít nhất một an toàn viên cho dịch vụ sửa chữa và bố trí đầy đủ giám sát an toàn cho từng nhóm khi thực hiện dịch vụ sửa chữa.

An toàn viên và người giám sát an toàn phải thông thạo tất cả các quy định, các qui trình kỹ thuật an toàn cũng như các phương tiện khác để tránh rủi ro tại nơi thực hiện công việc trong hợp đồng.

Tất cả các công nhân, các nhóm thực hiện các công việc trong hợp đồng đều phải được huấn luyện, hướng dẫn đầy đủ các qui trình, qui định về kỹ thuật chuyên ngành thực hiện... và được kiểm tra, xác nhận đảm bảo đúng theo tiêu chuẩn về an toàn của cấp có thẩm quyền theo đúng qui định hiện hành

Tổng quan, trong quá trình thi công dịch vụ, Nhà thầu chịu trách nhiệm:

11.1. Tổ chức thực hiện đầy đủ thủ tục cho phép làm việc, qui định giám sát an toàn trong lúc làm việc, thủ tục nghỉ giải lao, kết thúc công tác và bàn giao... đúng qui định trong qui trình kỹ thuật an toàn điện.

11.2. Tổ chức thực hiện đầy đủ các biện pháp an toàn, trang bị an toàn trong quá trình thi công để đảm bảo an toàn tuyệt đối cho con người và thiết bị.

11.3. Nghiêm chỉnh tổ chức thực hiện các biện pháp thi công dịch vụ theo yêu cầu kỹ thuật của từng loại công tác.

11.4. Tổ chức thực hiện đầy đủ khối lượng công trình theo kế hoạch, phương án đã đăng ký, đạt chất lượng đảm bảo yêu cầu ngay sau khi phương tiện được nghiệm thu đưa vào sử dụng.

11.5. Sửa chữa, hoàn chỉnh các sai sót, tồn tại cho đúng phương án sửa chữa do cán bộ giám sát công trình của Chủ đầu tư phát hiện.

11.6. Người đại diện theo pháp luật của Nhà thầu phải trực tiếp kiểm tra khối lượng và chất lượng toàn bộ công việc mà nhóm công tác đã thực hiện để có biện pháp xử lý, hoàn chỉnh ngay trong ngày công tác.

Trước khi khởi công, Nhà thầu phải tiến hành điều tra đầy đủ về tình hình hiện trạng khu vực để biết trước các công tác thi công có gây ảnh hưởng đến xung quanh nơi thực hiện sửa chữa hay không. Nội dung điều tra gồm: chụp ảnh và tài liệu miêu tả mức độ thiệt hại và mọi chi tiết có liên quan đến việc thi công dịch vụ. Các ảnh chụp và hình vẽ đầy đủ sẽ được lựa chọn để đưa vào Hồ sơ tình hình hiện trạng tại thời điểm điều tra. Ghi rõ ngày tháng chụp ảnh hiện trạng.

Nhà thầu phải tự sửa chữa mọi hư hỏng do phía Nhà thầu gây ra hoặc phải chịu mọi phí tổn cho các vấn đề có liên quan.

Cán bộ giám sát của chủ đầu tư chịu trách nhiệm kiểm tra việc triển khai các biện pháp an toàn của nhà thầu tại nơi thực hiện dịch vụ trong quá trình thi công sửa chữa. Cán bộ giám sát của chủ đầu tư có quyền không cho phép nhà thầu thi công nếu phát hiện nhà thầu vi phạm nguyên tắc an toàn.

Chủ đầu tư có quyền kiểm tra công trường bất kỳ thời gian nào trong quá trình thi công của nhà thầu. Trong trường hợp nhà thầu vi phạm các nguyên tắc an toàn trong thi công, tùy theo mức độ vi phạm, Chủ đầu tư sẽ đình chỉ thi công ngay tức thời hoặc có hình thức cảnh cáo, nhắc nhở. Nếu nhà thầu bị cảnh cáo và/hoặc nhắc nhở quá 03 lần thì chủ đầu tư sẽ xem xét, chấm dứt hợp đồng với nhà thầu.

12. Điện, nước thi công và các thủ tục với các cơ quan chuyên ngành:

Nhà thầu phải chịu trách nhiệm trong việc cung cấp điện, nước phục vụ thi công dịch vụ, chịu mọi phí tổn cho các công việc có liên quan cũng như việc dọn dẹp và làm mới lại khi hoàn thiện.

13. Quản lý tiến độ thực hiện hợp đồng:

Trong trường hợp trúng thầu, ngay sau khi ký kết hợp đồng, Nhà thầu phải lập

và trình kế hoạch, tiến độ thực hiện hợp đồng, biện pháp tổ chức thi công dịch vụ, danh sách nhân sự tham gia thực hiện gói thầu chính thức cho giám sát A, Chủ đầu tư thông qua trước khi triển khai thực hiện. Bảng tiến độ thực hiện hợp đồng phải thể hiện đầy đủ các chi tiết về các bước chuẩn bị, thủ tục cần thiết, công việc thực hiện (bao gồm cả phần tháo dỡ, thu hồi vật tư nếu có)... trong suốt quá trình thực hiện. Sự chấp nhận Bảng kế hoạch, tiến độ thực hiện hợp đồng, danh sách nhân sự của Chủ đầu tư không loại bỏ trách nhiệm của Nhà thầu về nghĩa vụ và trách nhiệm của mình trong hợp đồng.

Cần phải hiểu rõ rằng, bảng kế hoạch, tiến độ thực hiện hợp đồng, danh sách nhân sự của Nhà thầu là dùng để làm cơ sở cho việc theo dõi, giám sát và để đánh giá quá trình thực hiện hợp đồng của nhà thầu.

14. Biện pháp thi công sửa chữa:

Trong bản yêu cầu kỹ thuật biện pháp thi công dịch vụ bao gồm các phần sau, nhà thầu phải trình bài trong E-HSDT và trước khi thi công:

- Biện pháp thi công cụ thể từng công việc, có thuyết minh bố trí máy móc, nhân công cần thiết.
- Thể hiện đầy đủ các nội dung về an toàn, phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường, biện pháp nâng cao chất lượng, rút ngắn tiến độ thi công dịch vụ, trình tự thủ tục nghiệm thu công việc, hạng mục công việc, thực hiện dịch vụ sửa chữa hoàn thành.
- Các nhu cầu cần thiết khác.

Sau khi ký hợp đồng, nhà thầu phải hoàn thiện (theo kết quả đàm phán,..), phê duyệt biện pháp thi công dịch vụ để trình Chủ đầu tư trước khi khởi công công trình.

Nhà thầu phải lập báo cáo tình hình thi công hàng tuần (gồm đầy đủ các nội dung yêu cầu) cho Giám sát A và chủ đầu tư. Báo cáo phải rõ ràng và chính xác về tình hình thực hiện dịch vụ sửa chữa, các khó khăn, vướng mắc (nếu có), dự kiến công việc cho tuần kế tiếp, có đánh giá tiến độ thực hiện so với tiến độ của hợp đồng, nếu có sự chậm tiến độ của mỗi hạng mục công trình thì phải nêu lý do chậm trễ và các biện pháp khắc phục của Nhà thầu.

Nhà thầu không được phép thay đổi các biện pháp đã được Giám sát A chấp nhận mà không có sự thỏa thuận bằng văn bản của Giám sát A. Việc thi công sẽ được bắt đầu khi và chỉ khi Giám sát A đã chấp nhận các biện pháp thi công đó.

Nhà thầu phải đảm bảo thi công đúng biện pháp thi công, phương án sửa chữa được duyệt, phải tuân theo hướng dẫn của Giám sát A để đảm bảo cho việc thi công được an toàn và không được kéo dài thời gian.

Sự chấp nhận của Giám sát A đối với biện pháp thi công, phương án thi công dự kiến mà nhà thầu lập không hề miễn cho Nhà thầu khỏi trách nhiệm và nghĩa vụ của mình trong hợp đồng về thời gian thi công, sự an toàn cho người và tài sản có liên quan.

15. Kiểm tra hồ sơ:

Trước khi khởi công, Nhà thầu phải kiểm tra, nghiên cứu kỹ hồ sơ phương án sửa

chữa, cùng tham gia bàn giao phương tiện sửa chữa.

16. Kiểm tra, nghiệm thu:

Tất cả công việc sửa chữa, công việc lắp khuất phải được nhà thầu tự nghiệm thu, thông báo Giám sát A tiến hành nghiệm thu đảm bảo đạt yêu cầu trước khi thực hiện công việc tiếp theo. Các công việc lắp khuất phải có đầy đủ hình chụp đính kèm.

Khi bất cứ bộ phận, hạng mục sửa chữa đã được hoàn thành, nhà thầu có thông báo cho Giám sát A để kiểm tra, xác nhận và báo cáo thì Chủ đầu tư tiến hành ngay việc tổ chức kiểm tra và nghiệm thu theo quy định.

Việc kiểm tra, nghiệm thu phải được tiến hành theo đúng tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm và quy định hiện hành của Nhà nước, của Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tổng công ty Điện lực TP HCM và quy định của hợp đồng.

Nhà thầu phải sửa chữa các tồn tại (nếu có) theo đúng tiến độ như đã ghi trong biên bản nghiệm thu bàn giao.

17. Hồ sơ hoàn công, nghiệm thu:

Trong mọi trường hợp, Nhà thầu phải chịu trách nhiệm hoàn tất toàn bộ hồ sơ hoàn công, hồ sơ nghiệm thu vật tư, công việc, bộ phận công trình, hạng mục công trình, công trình hoàn thành. Đảm bảo công việc thi công sửa chữa đến đâu phải có hồ sơ đến đó và trước ngày nghiệm thu tối thiểu 02 ngày, nhà thầu phải cung cấp đủ hồ sơ, tài liệu yêu cầu cho tất cả các đợt nghiệm thu, bao gồm cả nghiệm thu công việc, nghiệm thu giai đoạn thi công hay công trình, hạng mục công trình do nhà thầu thực hiện dịch vụ lắp phối hợp cùng giám sát A, Chủ đầu tư để chuẩn bị tổ chức nghiệm thu.

Ngoài ra, nhà thầu thực hiện dịch vụ phải chịu trách nhiệm số hóa (scan) toàn bộ hồ sơ nghiệm thu, hoàn công, quyết toán A-B lưu trữ dạng file.pdf và hoặc file ảnh,... bàn giao cho chủ đầu tư cùng với hồ sơ giấy ngay sau khi hoàn thành nghĩa vụ hợp đồng.